

Số: /BC-KTNS

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa kèm theo Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN

1. Về cơ sở chính trị

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2310/QĐTTg ngày 17/10/2025 về Ban hành Kế hoạch hành động tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam. Trong đó, tại mục 5, phần II và mục 4, phần III.2. của Phụ lục I kèm theo Quyết định số 2310/QĐ-TTg, giao UBND các tỉnh báo cáo HĐND tỉnh: “Ban hành chính sách chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản phù hợp điều kiện thực tế tại địa phương và chính sách hỗ trợ thay thế và duy trì kết nối VMS; Ban hành chính sách hỗ trợ ngư dân nâng cấp, thay thế thiết bị VMS đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định số 37/2024/NĐ-CP và duy trì kết nối hệ thống VMS 24/24 kể cả khi tàu cá neo đậu tại bờ” trước ngày 15/11/2025.

Công điện số 34/CĐ-TTg ngày 25/4/2026 của Chính phủ về việc khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) cũng đã yêu cầu “UBND các tỉnh, thành phố ven biển: Ban hành chính sách và kế hoạch hành động thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, sinh kế thay thế phù hợp điều kiện thực tế tại địa phương” trước ngày 30/5/2026.

Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã có Tờ trình số 240-TTr/ĐU ngày 13/3/2026 và Công văn số 968-CV/ĐU ngày 01/5/2026 báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ về việc ban hành chính sách chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh. Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Kết luận số 363-KL/TU ngày 17/5/2026 giao Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh rà soát kỹ lưỡng các căn cứ chính trị, pháp

lý và thực tiễn để hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định theo đúng quy định.

2. Về cơ sở pháp lý

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 thì Hội đồng nhân dân tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: *“Quyết định chiến lược, cơ chế, chính sách để phát triển kinh tế - xã hội,...”*.

Tại khoản 3 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền ban hành Nghị quyết để quy định: *“Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;...”*.

Điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*.

3. Về cơ sở thực tiễn

Theo Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh thì số lượng tàu cá dự kiến giải bản là 1.200 tàu cá (tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét là 600 tàu; tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét là 500 tàu; tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên: 100 tàu). Tuy nhiên, theo kết quả khảo sát của Sở Nông nghiệp và Môi trường thì nhu cầu chuyển đổi sang nghề khác chỉ có 11/901 tàu cá đăng ký, đạt tỷ lệ 1,2% và chỉ có 8/2.898 tàu cá có nhu cầu giải bản, đạt tỷ lệ 0,27%.

Để chủ các tàu cá tự nguyện thực hiện giải bản tàu cá theo kế hoạch của tỉnh thì cần thiết phải có chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản cho ngư dân.

Căn cứ các nội dung trên thì việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về việc quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã đảm bảo cơ sở chính trị, pháp lý, thực tiễn và thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

II. VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thường trực HĐND tỉnh đã có Quyết định số 1366/QĐ-HĐND ngày 07/11/2025 về việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ ngư dân nâng cấp, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ và chính sách chuyển đổi nghề, giải bản đối

với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo trình tự, thủ tục rút gọn. UBND tỉnh đã thực hiện đầy đủ các bước quy trình xây dựng Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nghị định hướng dẫn, thi hành.

III. VỀ NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 21/5/2026. Tuy nhiên, Ban kiến nghị sửa đổi một số nội dung sau:

1. Về điều kiện hỗ trợ: Tại khoản 2 Điều 3 dự thảo đang quy định: “là chủ sở hữu tàu cá thực hiện giải bản theo chính sách quy định tại Điều 2 Nghị quyết này”. Ban nhận thấy: Theo quy định này thì trường hợp chủ tàu có cơ sở làm nhiều tàu cá nhưng giải bản không hết số tàu thì chủ tàu sẽ vẫn tiếp tục hành nghề đánh bắt cá mà không chuyển đổi sang ngành nghề khác, nhưng vẫn được hỗ trợ chuyển đổi nghề, ổn định sinh kế sau khi giải bản. Việc này là không đúng mục đích của việc ban hành chính sách hỗ trợ. Do đó, đề nghị sửa đổi thành: “2. Điều kiện hỗ trợ: Là chủ sở hữu tàu cá thực hiện giải bản theo chính sách quy định tại Điều 2 Nghị quyết này và không sở hữu tàu cá nào khác”.

2. Về quy định hoàn trả kinh phí hỗ trợ

Điều 4 Dự thảo Nghị quyết đang quy định “Chủ tàu cá đã thụ hưởng chính sách quy định tại Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết này trong trường hợp đóng mới, thuê, mua từ tỉnh ngoài tàu cá hoạt động khai thác thủy sản phải hoàn trả lại 100% kinh phí hỗ trợ trước khi được cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp văn bản chấp thuận đóng mới, thuê, mua tàu cá”.

Quy định như dự thảo chỉ yêu cầu hoàn trả kinh phí hỗ trợ trong trường hợp đóng mới, thuê, mua “từ tỉnh ngoài”, trong khi đóng mới, thuê, mua từ “trong tỉnh” lại không phải hoàn trả. Đây là quy định không đúng mục tiêu của chính sách theo định hướng chỉ đạo của Chính phủ. Vì vậy, đề nghị sửa đổi thành: “Chủ tàu cá đã thụ hưởng chính sách quy định tại Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết này trong trường hợp đóng mới, thuê, mua tàu cá hoạt động khai thác thủy sản phải hoàn trả lại 100% kinh phí hỗ trợ trước khi được cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp văn bản chấp thuận, giấy chứng nhận đăng ký tàu cá”.

3. Về mẫu đơn đề nghị hỗ trợ kèm theo dự thảo Nghị quyết

Đề phù hợp với sửa đổi tại Điều 3 và Điều 4 dự thảo Nghị quyết, Ban đề nghị sửa đổi mẫu số 01 Đơn đề nghị hỗ trợ, cụ thể:

Sửa đổi từ:

“1. Do không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản, tôi đã thực hiện giải bản, phá dỡ tàu cá và chuyển đổi sang nghề khác, cụ thể:

- Số đăng ký TH-.....-TS; Chiều dài lớn nhất: m; Giải bản tàu cá ngày:.....; Được cấp Giấy chứng nhận xóa đăng ký tàu cá ngày:..... Cơ quan cấp:.....

(Bổ sung thêm nội dung nếu sở hữu nhiều tàu tham gia chính sách)

2. Tài khoản ngân hàng nhận hỗ trợ:

- Tài khoản số:..... tại Ngân hàng.....

- Chủ tài khoản: ”.

Thành:

“1. Hỗ trợ giải bản: Do không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản, tôi đăng ký thực hiện giải bản, phá dỡ tàu cá, cụ thể:

- Số đăng ký TH-.....-TS; Chiều dài lớn nhất: m;

.....
.....

(Bổ sung thêm nội dung nếu sở hữu nhiều tàu tham gia chính sách)

2. Hỗ trợ chuyển đổi nghề (trong trường hợp không còn sở hữu tàu cá khác ngoài tàu cá đăng ký giải bản)

Đăng ký hỗ trợ chuyển đổi nghề ☐; Không đăng ký hỗ trợ chuyển đổi nghề ☐

3. Cam kết: Tôi đã nắm rõ quy định phải hoàn trả 100% kinh phí hỗ trợ trong trường hợp đóng mới, thuê, mua tàu cá hoạt động khai thác thủy sản.

4. Tài khoản ngân hàng nhận hỗ trợ:

- Tài khoản số:..... tại Ngân hàng.....

- Chủ tài khoản: ”.

(các nội dung sửa đổi này, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có ý kiến thống nhất tại Công văn số 8063/SNNMT-CCBD&TS ngày 25/5/2026).

4. Lưu ý về hiệu quả, tính khả thi của chính sách: Qua kết quả khảo sát của Sở Nông nghiệp và Môi trường (Báo cáo số 331/TTr-SNNMT ngày 04/3/2026) thì chỉ có 1,2% tàu cá đăng ký chuyển đổi nghề; 0,27% tàu cá có nhu cầu giải bản. Như vậy, hiện nay đối tượng có nhu cầu thụ hưởng chính sách rất thấp so với mục tiêu giải bản 1.200 tàu. Vì vậy, Ban Kinh tế - Ngân sách kiến nghị UBND tỉnh xem xét có giải pháp tuyên truyền, vận động người dân khi thực hiện chính sách để mang lại hiệu quả cao trong thực thi chính sách, tránh tình trạng ban hành chính sách nhưng không khả thi, không hiệu quả, gây lãng phí nguồn lực ngân sách nhà nước.

IV. KIẾN NGHỊ

Ban Kinh tế - Ngân sách kính đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

(Có dự thảo Nghị quyết đã được hoàn thiện kèm theo Báo cáo thẩm tra)

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Hoàng Anh Tuấn